

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày 23/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhất Anh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Trung Hiếu**
Ông **Trương Tha**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 03 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Trần Đường Thanh H** - sinh ngày 06/10/2005; tại: N, Khánh Hòa; Nơi cư trú: Tân Thủy, Ninh Lộc, N, Khánh Hòa. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Thanh H1, sinh năm 1977 và bà: Đường Thị Thanh Th, sinh năm 1978; em ruột: Trần Đường Thúy Hương, Trần Đường Thúy Huyền.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Anh Th - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Khánh Hòa.

2. **Phạm Duy L** - sinh ngày 30/04/2003; tại: N, Khánh Hòa; Nơi cư trú: Mỹ Thuận, Ninh Hà, N, Khánh Hòa. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn L1, sinh năm 1972 và bà: Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1975; anh chị ruột: Phạm Duy Lượng, Phạm Thị Quế Anh.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Khánh Hòa,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Trần Đăng Th1, sinh năm: 1997, địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường Ninh Hiệp, thị xã N, Khánh Hòa. Vắng mặt

+ Phạm Thị Ngọc H1, sinh năm: 1984, địa chỉ: Tổ dân phố 06, phường Ninh Hiệp, thị xã N, Khánh Hòa. Vắng mặt

- *Người làm chứng:*

+ Lê Hùng Tr, sinh năm: 1997,

Địa chỉ: Thôn Ninh Ích, xã Ninh An, thị xã N. Vắng mặt

+ Lê Quốc Th2, sinh năm 1998,

Địa chỉ: Thôn Sơn Lộc, xã Ninh An, thị xã N. Vắng mặt

+ Đặng Văn Th3, sinh năm 1991,

Địa chỉ: Thôn Bình Thành, xã Ninh Bình, thị xã N. Vắng mặt

- *Người chứng kiến:*

+ Lê Thanh H2, sinh năm 1993,

Địa chỉ: Bình Thành, Ninh Bình, N. Vắng mặt

+ Nguyễn Văn H3, sinh năm 1999,

Địa chỉ: số 673, đường Trần Quý Cáp, phường Ninh Hiệp, N. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đường Thanh H nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho người khác để kiếm lời, nên rủ Phạm Duy L cùng thực hiện thì L đồng ý góp một nửa số tiền mua ma túy. H liên lạc mua ma túy Methamphetamine (thường gọi là ma túy kẹ) và Ketamine (thường gọi là ma túy khay) của một người tên Duy Lưu (không rõ lai lịch) với giá 38.900.000 đồng, sau đó đem về phòng trọ tại thôn Bình Thành, xã Ninh Bình, thị xã N dùng cân tiểu ly chia nhỏ thành nhiều gói, khi có người cần mua ma túy, H và L sẽ đến phòng trọ lấy ma túy đi bán.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24 tháng 5 năm 2023, một người không rõ lai lịch sử dụng số điện thoại 0589779498 gọi đến số điện thoại 0905874275 của H hỏi mua “nửa hộp năm” ma túy khay và 02 viên ma túy kẹ thì H báo giá bán là 3.100.000 đồng, hẹn địa điểm giao ma túy tại trước số nhà 608 đường Trần Quý Cáp, phường Ninh Hiệp, thị xã N. H lấy ma túy để vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu SAIGON rồi cất vào túi quần và điều khiển xe mô tô biển số 79H2-112.56 đến địa điểm đã hẹn, khi đang chờ giao ma túy thì lực lượng Công an đến kiểm tra hành chính, đưa H về trụ sở Công an phường Ninh Hiệp làm việc. Tại đây H tự lấy trong túi quần ra giao nộp 01 gói thuốc lá hiệu SAIGON, bên trong có 01 bọc nilon đựng tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu A) và 02 viên nén màu vàng (niêm phong ký hiệu B). Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của H và L phát hiện 01 bọc nilon chứa 04 viên nén màu vàng (niêm phong ký hiệu C), 06 bọc nilon chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu D), 42 bọc nilon rỗng và 01 cân điện tử mini.

Quá trình điều tra xác định, ngày 22 tháng 5 năm 2023 L nhờ H đem 01 gói ma túy Ketamine và 01 viên ma túy Methamphetamine đến khu vực trước quán karaoke Galaxy, thuộc thôn Thạch Thành, xã Ninh Quang bán cho Lê Quốc Th với giá 1.100.000 đồng, Thịnh đã sử dụng một mình hết số ma túy trên. Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại đường Võ Tánh, phường Ninh Hiệp, L bán 01 gói ma

túy Ketamine và 01 viên ma túy Methamphetamine cho Lê Hùng Tr với giá 2.600.000 đồng. Trung đem ma túy về nhà nhưng sợ sử dụng ma túy sẽ ảnh hưởng đến công việc và gia đình nên đã đổ vào nhà vệ sinh và xả nước trôi hết. Ngoài ra, H và L còn khai nhận bán ma túy cho người sử dụng tài khoản Messenger tên Hoàng Nam và Đen Nguyễn, nhưng không rõ nhân thân lai lịch, bán ma túy cho khoảng 01 đến 02 người nữa nhưng không nhớ người mua là ai. Từ khi bắt đầu bán trái phép chất ma túy cho người khác đến khi bị lực lượng Công an phát hiện, H và L đã thu lại được tổng số tiền gốc và tiền lời mỗi người 10.000.000 đồng, đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Tại Kết luận giám định số 237 ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Các viên nén màu vàng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,7522g, là loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,3305g, là loại Ketamine; Các viên nén màu vàng trong mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,5274g, là loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu D gửi giám định là ma túy, có khối lượng 7,5889g, là loại Ketamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu ký hiệu A đã sử dụng hết trong quá trình giám định; Hoàn lại các mẫu vật còn lại sau giám định gồm: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B có khối lượng 1,1000g; Các viên nén màu vàng trong mẫu ký hiệu C có tổng khối lượng 1,3191g; Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu D có khối lượng 7,2703g. Các mẫu vật hoàn lại sau giám định được dán kín trong phong bì, có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

Tại bản cáo trạng 15/CT-VKS-HS ngày 23/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố các bị cáo Trần Đường Thanh H và Phạm Duy L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Trần Đường Thanh H và Phạm Duy L. Đề nghị Hội đồng xét xử :

Đối với bị can Phạm Duy L: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đề nghị mức xử phạt từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Hình phạt bổ sung: Không.

Đối với bị can Trần Đường Thanh H: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, đề nghị mức xử phạt từ 04 năm 9 tháng đến 5 năm 02 tháng tù. Thời hạn hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Hình phạt bổ sung: Không.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý:

- Tịch thu tiêu hủy: 42 bịch nilon màu trắng, có khóa khóa miệng màu xanh, kích thước 3x4cm, bên trong không đựng gì; Các mẫu vật hoàn lại sau

giám định được dán kín trong phong bì, có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa (gồm: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B có khối lượng 1,1000g; Các viên nén màu vàng trong mẫu ký hiệu C có tổng khối lượng 1,3191g; Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu D có khối lượng 7,2703g); 01 cân điện tử mini màu trắng, không rõ nhãn hiệu;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh đen, đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng; người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ. Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt những người này nhưng xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố các bị cáo Trần Đường Thanh H và Phạm Duy L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, vai trò hành vi của các bị cáo:

Trần Đường Thanh H nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho người khác để kiếm lời, nên rủ Phạm Duy L cùng thực hiện thì L đồng ý góp một nửa số tiền mua ma túy. Bị cáo L đồng ý góp vốn và là người thực hành tích cực giúp bị cáo H bằng việc góp tiền mua ma túy về bán và đem ma túy đi bán cho nhiều người.

Bị cáo Trần Đường Thanh H và Phạm Duy L là người có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội ở mức độ rất nghiêm trọng nên phải xét xử kịp thời và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Trong vụ án này hành vi của bị cáo Trần Đường Thanh Hậu có vai trò khởi xướng nên mức hình phạt cao hơn bị cáo Lĩnh. Tuy nhiên, bị cáo Trần Đường Thanh H khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nên nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, cần áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại Điều 91, 101 Bộ luật Hình sự và tinh thần Công văn số 212 ngày 13/9/2019 của Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Duy L và Trần Đường Thanh H không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo H và L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô biển số 79H2-112.56, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,:

- Tịch thu tiêu hủy: 42 bịch nilon màu trắng, có khóa khóa miệng màu xanh, kích thước 3x4cm, bên trong không đựng gì; Các mẫu vật hoàn lại sau giám định được dán kín trong phong bì, có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa (gồm: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B có khối lượng 1,1000g; Các viên nén màu vàng trong mẫu ký hiệu C có tổng khối lượng 1,3191g; Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu D có khối lượng 7,2703g); 01 cân điện tử mini màu trắng, không rõ nhãn hiệu;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh đen, đã qua sử dụng.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với Lê Quốc Th có hành vi mua ma túy về sử dụng đã bị Công an thị xã N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Sử dụng trái pháp chất ma túy với số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) đã chấp hành xong.

Tuy nhiên, đối với người mua ma túy Lê Hùng Tr, sinh 1997 có hộ khẩu thường trú tại thôn Ninh Ích, xã Ninh An, thị xã N yêu cầu bị cáo Lĩnh bán cho Trung 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng) ma túy khay và kẹo về nhà để sử dụng nhưng do mâu thuẫn gia đình nên Trung không sử dụng. Hành vi của Trung chưa được Công an thị xã N ra quyết định xử phạt. Do đó, kiến nghị Công an thị xã N xử lý theo quy định đối với Lê Hùng Trung.

Đối với số điện thoại 0589779498 gọi điện cho bị can H để mua ma túy, chủ thuê bao là Nguyễn Thị Thúy K, hiện nay bà K không có mặt tại nơi cư trú, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm để xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với số điện thoại 0905874275 mà H sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, chủ thuê bao là Nguyễn Khoa Thời, hiện nay ông Thời không có mặt tại nơi cư trú, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm để xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với người bán ma túy cho H có tên Duy Lưu, hiện nay chưa xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật. Đối với người mua ma túy tên Hoàng Nam và Đen Nguyễn, hiện nay chưa xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Trần Đăng Th là chủ sở hữu xe mô tô biển số 79H2-112.56, không biết H mượn để đi giao ma túy cho người khác nên không xử lý trách nhiệm hình sự.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo Trần Đường Thanh H, Phạm Duy L chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Duy L 07(bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đường Thanh H 04 (Bốn) năm 9 (chín) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không.

3. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 42 bịch nilon màu trắng, có khóa khóa miệng màu xanh, kích thước 3x4cm, bên trong không đựng gì; Các mẫu vật hoàn lại sau giám định được dán kín trong phong bì, có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa (gồm: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B có khối lượng 1,1000g; Các viên nén

màu vàng trong mẫu ký hiệu C có tổng khối lượng 1,3191g; Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu D có khối lượng 7,2703g); 01 cân điện tử mini màu trắng, không rõ nhãn hiệu;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu xanh đen, đã qua sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã N với Chi cục thi hành án dân sự thị xã N ngày 19/02/2024.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Đường Thanh H, Phạm Duy L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Đường Thanh H, Phạm Duy L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Công an thị xã N (02 bản);
- Chi cục THADS thị xã N;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhất Anh

